TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 180/2017/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 16 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 236/2017/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 thang 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Minh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Hồng T**, sinh năm 1974

Trú tại: ấp V, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: **Nguyễn Minh T1,** sinh năm 1975

Trú tại: ấp V, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyễn Minh T2, sinh ngày 18/01/2995 và Nguyễn Minh T3, sinh ngày 17/3/1998 đã trường thành không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 đồng chị Nguyễn Thị Hồng T tự nguyện chịu. Tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị Thủy đã nộp theo biên lai thu số 0007994 ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam được khấu trừ vào tiền án phí trên, còn lại là: **150.000đồng** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) hoàn trả cho chị Thủy.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:09b.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM
Thẩm phán
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm